

BÁO CÁO

Kết quả giám sát tình hình thực hiện Kết luận Chủ tọa Kỳ họp thứ 7 và việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khóa XXI

Thực hiện Kế hoạch số 66/KH-HĐND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Thường trực HĐND huyện về việc giám sát tình hình thực hiện Kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 7 và việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khóa XXI, Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đã thực hiện giám sát 11 đơn vị¹, kết quả giám sát như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾT LUẬN CHỦ TỌA KỲ HỌP THỨ 7 VÀ VIỆC GIẢI QUYẾT Ý KIẾN KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI SAU KỲ HỌP THỨ 7, HĐND KHÓA XXI

1. Công tác điều hành, chỉ đạo

Sau Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khóa XXI, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, cơ sở liên quan nghiêm túc thực hiện Kết luận của Chủ tọa kỳ họp và kiểm tra, trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri. Các phòng ban chuyên môn đã kịp thời tham mưu và trực tiếp ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận Chủ tọa Kỳ họp và kiểm tra, giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, đôn đốc các đơn vị, cơ sở liên quan trong thực hiện Kết luận của Chủ tọa kỳ họp và giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri. Các phòng ban, đơn vị đã tham mưu và trực tiếp ban hành nhiều văn bản nhằm chỉ đạo, điều hành thực hiện các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của mình.

2. Kết quả thực hiện Kết luận của Chủ tọa Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khóa XXI

2.1. Đối với việc chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng đảm bảo theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra

UBND huyện đã ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện Chương trình hành động số 04-CTr/HU của Huyện uỷ về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, giao chỉ tiêu chuyển đổi cụ thể từng năm; triển

¹. Phòng Nông nghiệp&Phát triển nông thôn; phòng Tài nguyên& Môi trường; phòng Tài chính - Kế hoạch; phòng Kinh tế & Hạ tầng; phòng Dân tộc; phòng Văn hoá&Thông tin; phòng Lao động-Thương binh&Xã hội; phòng Y tế; Thanh tra huyện; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện; UBND thị trấn Kiến Giang.

khai các chính sách hỗ trợ chuyển đổi đất trồng lúa và đất trồng keo sang cây trồng khác. Một số mô hình chuyển đổi có hiệu quả kinh tế như: chuyển đổi từ trồng lúa sang mô hình trồng sen - nuôi cá, chuyển từ trồng keo sang trồng cây ăn quả, cây dược liệu...

Tuy nhiên, kết quả thực hiện đạt thấp so với kế hoạch đề ra, trong năm 2023 mới chuyển đổi được 18 ha/KH 70 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang các cây trồng khác; chuyển đổi 17 ha/KH 93 ha đất keo, cao su, đất lâm nghiệp kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, cây dược liệu. (Từ năm 2021 đến nay toàn huyện mới chuyển đổi được 65 ha từ đất trồng lúa kém hiệu quả sang các cây trồng khác, đạt 21,7%²; chuyển đổi 55 ha đất keo, cao su, đất lâm nghiệp kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, cây dược liệu, đạt 13,8%³). Các diện tích chuyển đổi còn nhỏ lẻ, manh mún.

2.2. Việc thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025

Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG huyện giai đoạn 2021 - 2025 đã tích cực chỉ đạo việc thực hiện các chương trình trên địa bàn; thành lập tổ chỉ đạo từng chương trình; các phòng ban, đơn vị phối hợp chặt chẽ nhằm thực hiện lồng ghép các chương trình trên địa bàn các xã.

2.2.1. Về thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM

Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện Chương trình NTM năm 2023 phù hợp với từng đơn vị; lồng ghép nguồn vốn các Chương trình MTQG đúng quy định để thực hiện các tiêu chí cần nguồn kinh phí lớn. Tổng nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình trong 6 tháng đầu năm là 346.717 triệu đồng⁴. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, lựa chọn các cơ sở xây dựng sản phẩm OCOP. Năm 2023 đã lựa chọn được 11 sản phẩm tham gia xây dựng sản phẩm OCOP, đang xây dựng hồ sơ theo quy định. (Hiện nay, trên địa bàn huyện đã có 19 sản phẩm OCOP 3 sao cấp huyện⁵; 04 sản phẩm OCOP 4 sao cấp tỉnh⁶.)

2.2.2. Việc thực hiện Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội năm 2023, cấp phát thẻ bảo hiểm y tế; giải quyết các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo, cận nghèo đảm bảo theo quy định. Đẩy mạnh các giải pháp triển khai công tác giảm nghèo để đạt mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 0,7%-1,0% năm 2023. Xây dựng phương án phân khai kinh phí thực

² Kế hoạch đến năm 2025 chuyển đổi đất lúa kém hiệu quả trên 300 ha.

³ Kế hoạch đến năm 2025 diện tích chuyển đổi rừng và đất lâm nghiệp kém hiệu quả đạt trên 400 ha.

⁴ Vốn Ngân sách trung ương: 14.931 triệu đồng; Vốn ngân sách địa phương: 2.610 triệu đồng; Vốn lồng ghép: 326.176 triệu đồng; Vốn cộng đồng dân cư: 3.000 triệu đồng.

⁵ Gạo sạch Lệ Thủy; Ót bột Hồng Thủy; Tinh bột Mì Tinh Hiền Thuận; Hạt tiêu đen; Khoai gieo sây gừng Hương Lâm; Bánh xoài Vân Di; Nghệ viên mật ong; Cá lóc tầm gia vị; Mực khô; Mật ong Trường Thủy; Tinh dầu trầm Giáo Vương; Ông hút tre; Gạo sạch Nga Hoàng; Bột ngũ cốc Family; Rượu sim An Mã; Sen hạt Mai Hạ; Bánh xoài tinh bột nghệ Vân Di; Éch khô tầm gia vị; Khoai gieo Lâm Hương.

⁶ Dầu gội thảo mộc Hương Xưa; Tinh bột nghệ Hiền Thuận; Hương trầm Hưng Phát; Tinh bột nghệ đỏ Vân Di.

hiện các dự án, tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023⁷.

Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo năm 2023 cho 12 xã triển khai dự án⁸.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện một số dự án, tiểu dự án cụ thể trong Chương trình còn lúng túng, khó khăn, vướng mắc do thiếu các văn bản hướng dẫn của cấp trên, nguồn vốn được phân bổ chậm. Đối tượng thụ hưởng của Chương trình đa số còn khó khăn trong việc thực hiện các mô hình, nhiều đối tượng còn có tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động thoát nghèo. Chính quyền một số xã chưa tích cực trong công tác điều hành, chỉ đạo thực hiện Chương trình, chưa chủ động huy động các nguồn lực khác để lồng ghép thực hiện Chương trình trên địa bàn.

2.2.3. Việc thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Tổ công tác thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã tích cực hướng dẫn các xã Kim Thủy, Lâm Thủy, Ngân Thủy triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình; rà soát, tổng hợp, lập danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định.

UBND huyện đã chỉ đạo phòng Dân tộc phối hợp với các phòng ban, đơn vị liên quan tích cực tham mưu triển khai thực hiện nguồn vốn được phân bổ năm 2022 và 2023.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện Chương trình còn chậm, đến nay chưa giải ngân được nguồn vốn phân bổ thực hiện Chương trình năm 2022 và 2023.

2.3. Công tác GPMB các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn

Thời gian qua trên địa bàn có nhiều dự án, công trình trọng điểm, có quy mô lớn được triển khai. UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các phòng ban, đơn vị huy động lực lượng triển khai thực hiện quyết liệt công tác GPMB; quan tâm quy hoạch, xây dựng các khu tái định cư để bố trí cho người dân bị ảnh hưởng; quan tâm quy hoạch, bố trí địa điểm để thực hiện việc di dời các phần lăng mộ bị ảnh hưởng do công tác GPMB.

2.3.1. Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 (đoạn đi qua huyện Lệ Thủy)

⁷ Tổng kinh phí phân bổ các dự án, tiểu dự án: 8.802 triệu đồng, trong đó NSTW: 7.952 triệu đồng; NS tỉnh: 510 triệu đồng; NS huyện: 340 triệu đồng.

⁸ Xã Ngư Thủy Bắc, Ngư Thủy, Kim Thủy, Ngân Thủy, Lâm Thủy, Hồng Thủy, Liên Thủy, Hoa Thủy, Sơn Thủy, Thái Thủy, Mỹ Thủy và Dương Thủy.

Với sự vào cuộc tích cực của hệ thống chính trị, các tổ chức, đoàn thể các cấp, đến nay đã bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư được 22,9 km/31,952 km, đạt 71,67%.

Tuy nhiên, việc bàn giao mặt bằng chưa đạt mục tiêu đề ra. Việc thực hiện dự án gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong chính sách bồi thường, hỗ trợ GPMB do tiến độ thực hiện dự án gấp, khối lượng công việc nhiều, diện ảnh hưởng rộng⁹. Giá bồi thường, hỗ trợ GPMB đối với các công trình xây dựng và mô mã theo quy định chưa sát thực tế. Việc thực hiện chính sách tái định cư còn chậm, nhiều vướng mắc chưa tháo gỡ được trong thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích rừng; quy hoạch chung, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất tại các vị trí đề nghị thực hiện tái định cư. Việc xác định đối tượng trực tiếp sản xuất nông nghiệp, tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp, nhân khẩu nông nghiệp để lập phương án bồi thường đối với các trường hợp không ở trong địa bàn mất nhiều thời gian. Một số trường hợp gặp khó khăn do phải quy chủ lại đối tượng sử dụng đất, điều chỉnh Giấy chứng nhận QSD đất... Có nhiều đối tượng tuyên truyền, xúi dục Nhân dân không đồng tình với các chính sách hiện hành để khiếu nại tập trung, kéo dài.

2.3.2. Dự án Đường ven biển và Cầu Nhật Lệ 3 đoạn qua huyện Lệ Thủy

Đã hoàn thành công tác kiểm đếm tài sản; phê duyệt phương án bồi thường hơn 29 tỷ đồng, đã chi trả hơn 18 tỷ đồng, đạt 79,36%, tương ứng với chiều dài tuyến là 21,18 km, đạt 79,35%.

Tuy nhiên, công tác GPMB còn nhiều vướng mắc, việc xác định số liệu về xác nhận nhân khẩu, tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp để hỗ trợ ổn định đời sống cho người dân triển khai còn chậm nên chưa triển khai được việc phê duyệt hồ sơ¹⁰. Nhiều thửa đất chưa có Giấy chứng nhận QSD đất, UBND xã chưa xây dựng hồ sơ xác định nguồn gốc, thời điểm, ranh giới sử dụng đất, quy chủ nên chưa có cơ sở bồi thường, hỗ trợ¹¹. Việc triển khai xây dựng khu tái định cư còn chậm. Chưa giải quyết được việc hỗ trợ cho các hộ có nhà sát mốc GPMB.

2.3.3. Dự án Cầu Lộ Thủy - An Thủy và đường hai đầu cầu

Đã phê duyệt phương án bồi thường của 52 hộ gia đình và 02 tổ chức với số tiền là 7,5 tỷ đồng và chi trả cho các đối tượng đạt 100%.

⁹ Tổng chiều dài các dự án thành phần: **31,952** km (và diện tích chiếm dụng của dự án qua địa phận của huyện: **265,24** ha. Số hộ gia đình bị ảnh hưởng là **616** hộ gia đình, cá nhân và 15 tổ chức. Số ngôi mộ phải di dời: **691** ngôi. Tổng diện tích đất cần chuyển mục đích phục vụ dự án là **256,88** ha.

¹⁰ Xã Ngư Thủy đã kết thúc thời gian công khai dự thảo phương án bồi thường và lấy ý kiến của người dân của 253 hộ. Tuy nhiên, đến nay số liệu về xác nhận nhân khẩu, tỷ lệ thu hồi đất nông nghiệp để hỗ trợ ổn định đời sống xã mới rà soát và xác nhận 92/253 hộ..

¹¹ Trên địa bàn 2 xã còn 138 thửa đất chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (xã Ngư Thủy Bắc 20, xã Ngư Thủy 118).

Tuy nhiên, đến nay còn 18 hộ chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Đa số các hộ tái định cư chưa nhất trí với đơn giá bồi thường hỗ trợ. Kinh phí GPMB tăng so với dự toán gây khó khăn trong quá trình thực hiện.

2.3.4. Dự án Đường nối Quốc lộ 1A đến Quảng trường biển xã Ngư Thủy Bắc

Công tác GPMB dự án cơ bản hoàn thành. Tuy nhiên còn 214 m liên quan đến 07 hộ gia đình đang gặp vướng mắc trong công tác GPMB. Người dân chịu ảnh hưởng GPMB có nhu cầu được bố trí tái định cư nhưng chưa hoàn thành việc quy hoạch khu tái định cư tại xã Cam Thủy. Việc đền bù GPMB phần lăng mộ trên địa bàn xã Cam Thủy đang gặp khó khăn trong công tác tuyên truyền, vận động.

2.4. Công tác giải quyết đơn thư khiếu kiện, khiếu nại

Công tác giải quyết đơn thư của công dân luôn đã được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Việc giải quyết đơn đơn, chuyển đơn, lưu đơn được thực hiện theo quy định. Không có đơn giải quyết quá hạn.

2.5. Về công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân, đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyển đổi số

Các cấp, các ngành, UBND các xã, thị trấn đã tích cực triển khai công tác tuyên truyền về nội dung chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025 tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); vận động người dân và các tổ chức, doanh nghiệp tăng cường thực hiện dịch vụ công trực tuyến...; thời lượng phát sóng các tin, bài liên quan được tăng cường. Các tổ chức đoàn, hội đã vào cuộc hỗ trợ người dân thực hiện Đề án 06.

Các phòng ban, đơn vị đã chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, từng bước xây dựng cơ sở hạ tầng tiến tới xây dựng chính quyền điện tử.

Tuy nhiên, nhìn chung cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đáp ứng đầy đủ so với yêu cầu nhiệm vụ hiện nay. Cơ sở vật chất tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của huyện và một số xã, thị trấn chưa đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

2.6. Công tác giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Bru-Vân Kiều

Công tác giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc Bru-Vân Kiều tại 3 xã Lâm Thủy, Ngân Thủy và Kim Thủy được quan tâm thực hiện. Đã tiến hành khảo sát, rà soát các phong tục, tập quán, lễ hội truyền thống của đồng bào dân tộc Bru-Vân Kiều; phối hợp thực hiện các phóng sự về văn hóa của người đồng bào dân tộc trên các kênh truyền hình quốc gia. Rà soát hệ thống Nhà văn hóa các bản để đề xuất hỗ trợ các thiết chế văn hóa; hỗ trợ tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động của hệ thống Đài truyền thanh 03 xã miền núi. Lễ hội mừng cơm mới

của đồng bào Bru Vân Kiều xã Ngân Thủy đã được công nhận là Di sản Văn hóa phi vật thể quốc gia¹².

2.7. Công tác vận động nguồn lực cho các hoạt động nhân đạo, phòng chống thiên tai, xóa đói, giảm nghèo

Đã tổ chức tốt các hoạt động từ thiện, nhân đạo; vận động được nhiều nguồn lực để thực hiện các chương trình nhân đạo, từ thiện trên địa bàn như: “Tết Nhân ái”, Chợ nhân đạo”; “Dinh dưỡng cho trẻ em nghèo, khuyết tật”; Vận động xây dựng Nhà Nhân ái; tổ chức phát động “Tháng nhân đạo”; duy trì Nồi cháo từ thiện tại Bệnh viện đa khoa Lê Thủy (2 nồi/tháng) ... Trong 6 tháng huy động 2,8 tỷ đồng, hơn 8.500 lượt đối tượng được trợ giúp, góp phần cho công tác an sinh xã hội, xoá đói, giảm nghèo trên địa bàn.

2.8. Việc thực hiện kết luận các nội dung chất vấn tại Kỳ họp

2.8.1. Việc thực hiện Đề án số 1149/ĐA-UBND ngày 19/5/2021 của UBND huyện

UBND huyện đã tổ chức hội nghị sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Đề án, đánh giá, rà soát việc thực hiện các các mục tiêu trong thực hiện Đề án. Đã bố trí 300 triệu để thực hiện Đề án: hỗ trợ chứng nhận lại VietGap và duy trì VietGap cho các vùng rau; hỗ trợ 01 điểm thu mua, sơ chế, bày bán sản phẩm rau; bảng hiệu chỉ dẫn vùng rau; tập huấn kỹ thuật; hỗ trợ các Tổ hợp tác, hợp tác xã trồng rau tạo lập, ra mắt các trang Web giới thiệu sản phẩm...

Tuy nhiên, việc thực hiện Đề án chưa thực sự mang lại hiệu quả kinh tế cho người dân. Nguồn lực đầu tư cho Đề án còn hạn chế, chưa tạo được động lực để người dân tham gia thực hiện.

2.8.2. Việc quản lý các công trình, dự án đầu tư

Các phòng ban, đơn vị đã phối hợp quản lý chặt chẽ trong việc thẩm định, kiểm tra chất lượng các công trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn. Kịp thời phát hiện các hạng mục nghiệm thu chưa đúng thực tế và yêu cầu chủ đầu tư chỉ đạo đơn vị tư vấn liên quan tổ chức hoàn công và nghiệm thu đúng thực tế tránh thất thoát, lãng phí trong xây dựng công trình.

Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn, các đơn vị được giao làm nhiệm vụ chủ đầu tư nâng cao trách nhiệm, kiểm tra, giám sát và giải ngân vốn đầu tư công.

Đã thực hiện chặt chẽ việc kiểm tra, đánh giá sự cần thiết, quy mô, hiệu quả trước khi đầu tư các dự án để tránh lãng phí trong đầu tư xây dựng.

¹² Tại Quyết định số 471/QĐ-BVHTTDL ngày 06/3/2023 của Bộ trưởng Bộ VH TT & DL.

Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, rút kinh nghiệm và khắc phục các hạn chế, thiếu sót được nêu trong Kết luận thanh tra về công tác thẩm định các công trình để xây sai sót.

2.83. Về hệ thống thoát nước nội thị thị trấn Kiến Giang

Đã đầu tư xây dựng mới, nâng cấp sửa chữa các hệ thống thoát nước khu vực nội thị thị trấn Kiến Giang. Triển khai thi công dự án Hệ thống thoát nước trung tâm thị trấn Kiến Giang (đoạn đường Hùng Vương tại Tổ dân phố Thượng Giang) đúng tiến độ.

Tuy nhiên, hệ thống thoát nước nội thị thị trấn Kiến Giang chưa đáp ứng việc thoát nước trong mùa mưa.

2.8.4. Công tác chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, phòng chống dịch bệnh

Công tác chăm sóc sức khỏe của Nhân dân được quan tâm thực hiện. Bệnh viện Đa khoa, Trung tâm Y tế huyện chuẩn bị đầy đủ, thuốc, trang thiết bị, phương tiện, vật tư, hóa chất, nguồn lực, sẵn sàng đáp ứng kịp thời với tình hình dịch bệnh tại địa phương. Kịp thời phát hiện, kiểm soát dịch bệnh. Từ đầu năm đến nay, không có dịch bệnh lớn xảy ra¹³.

3. Về việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khóa XXI

Sau Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khóa XXI, Thường trực HĐND huyện đã phối hợp với UBMTTQ Việt Nam huyện tổ chức cho đại biểu HĐND huyện tiếp xúc cử tri tại 10 điểm với gần 500 lượt cử tri tham gia. Qua tiếp xúc, cử tri trong huyện đã kiến nghị với đại biểu HĐND huyện nhiều nội dung liên quan đến các lĩnh vực của đời sống. Qua tổng hợp, rà soát, phân loại, Thường trực HĐND huyện đã chuyển 10 ý kiến kiến nghị của cử tri đến các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, trả lời cử tri¹⁴. UBND huyện, các cơ quan liên quan đã kiểm tra, giải quyết, trả lời 10/10 ý kiến kiến nghị của cử tri¹⁵.

Tuy nhiên, việc trả lời các kiến nghị liên quan đến các công trình giao thông, thủy lợi còn chung chung, chưa có hướng giải quyết rõ ràng do nguồn lực kinh phí còn khó khăn¹⁶, chưa đáp ứng yêu cầu của cử tri nêu (đây là vấn đề lặp lại nhiều lần trong việc trả lời, giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri qua nhiều năm).

II. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ SAU GIÁM SÁT

¹³ Theo thống kê trên hệ thống báo cáo giám sát dịch bệnh truyền nhiễm đến nay huyện Lệ Thủy đã ghi nhận 10 ca bệnh Sốt xuất huyết, 19 ca bệnh Covid-19.

¹⁴ Chuyển 13 ý kiến đến UBND huyện; 01 ý kiến đến Ban Tổ chức Huyện ủy; 01 ý kiến đến Bệnh viện Đa khoa Lệ Thủy.

¹⁵ Báo cáo số 165/BC-UBND ngày 30/5/2023 về việc trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 7.

¹⁶ Tuyến đường giao thông Phú Thọ, An Thủy; đường từ thôn Đông Thành đến đường Trần Cao Vân; đoạn đường từ đường sắt đi ra Hói 186 ở Phú Thủy...

Đề nghị UBND huyện chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, UBND các xã một số nội dung sau:

1. Về việc thực hiện Kết luận của chủ tọa Kỳ họp thứ 7

1.1. Về lĩnh vực Nông nghiệp

- Đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng đảm bảo diện tích chuyển đổi cây trồng theo kế hoạch, chương trình của nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025. Tăng cường chỉ đạo xây dựng Nông thôn mới theo lộ trình, kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nguồn kinh phí thực hiện Đề án số 1149/ĐA-UBND, đảm bảo sử dụng có hiệu quả.

1.2. Về việc thực hiện các chương trình MTQG

- Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện các chương trình, đảm bảo lồng ghép các nguồn lực, đầu tư có hiệu quả.

- Triển khai thực hiện các dự án, tiêu dự án các chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội miền núi. Tranh thủ sự hỗ trợ của các sở, ngành cấp tỉnh tháo gỡ vướng mắc trong thực hiện các chương trình, giải ngân nguồn vốn đầu tư theo quy định.

1.3. Về việc GPMB các dự án, công trình trọng điểm

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước trong công tác GPMB.

- Các phòng ban, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phối hợp chặt chẽ trong công tác GPMB. Kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm.

1.4. Về hoạt động chuyển đổi số

Đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, nhất là tại trung tâm giao dịch Một cửa cấp huyện, cấp xã.

1.5. Việc quản lý các công trình, dự án đầu tư

Thực hiện chặt chẽ việc kiểm tra, khảo sát các công trình trước khi đầu tư để tránh lãng phí. Tăng cường công tác kiểm tra, nghiệm thu các công trình; giải ngân nguồn vốn theo quy định.

1.6. Về hệ thống thoát nước ở thị trấn Kiến Giang

Khảo sát, nạo vét hệ thống thoát nước nội thị thị trấn Kiến Giang trước mùa mưa lũ. Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước đảm bảo hiệu quả, hạn chế tối đa việc ảnh hưởng kinh doanh của các hộ dân.

2. Về việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri

- Đề nghị UBND huyện tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ý kiến kiến nghị của cử tri của các phòng ban, đơn vị, tránh trường hợp trả lời chung chung, hứa hẹn nhưng không lưu ý để thực hiện như việc tu bổ, đầu tư xây

dựng các công trình thủy lợi, đường giao thông...; hoặc chỉ kiểm tra, xử lý vấn đề khi có ý kiến kiến nghị của cử tri, thiếu việc kiểm tra giám sát thường xuyên, đột xuất nên một số vấn đề cử tri kiến nghị nhiều lần như: vấn đề khai thác cát sạn trên sông Kiến Giang vi phạm các quy định về thời gian khai thác, ô nhiễm nguồn nước...

- Đề nghị các phòng ban, đơn vị có liên quan sau khi tiếp nhận và trả lời, giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri cần quan tâm chỉ đạo giải quyết rõ ràng, cụ thể, thuyết phục từng vấn đề để tránh việc cử tri tiếp tục kiến nghị.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc thực hiện Kết luận Chủ tọa Kỳ họp thứ 7 và việc giải quyết ý kiến kiến nghị của cử tri sau Kỳ họp thứ 7, HĐND huyện khóa XXI, Thường trực HĐND báo cáo HĐND huyện.

Nơi nhận:

- TV. Huyện uỷ; (B/c)
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Thường trực UBMTTQVN huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- TTHĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- Lưu: VT.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Thị Thanh Thủy